

Số: 167/2026/QĐ-TA

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

** Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:*

1. *Thẩm phán – chủ tọa phiên họp :* Bà **Nguyễn Thị Hồng Thắm**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Vũ Linh Chi**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội.

Ngày 12 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 164/2026/XLHC ngày 01 tháng 6 năm 2026; theo Quyết định mở phiên họp số 164/QĐ-TA ngày 03 tháng 6 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Vũ Ngọc C** - sinh năm 1974; Số CCCD 034074020343

Nơi thường trú: **Thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên**; Nơi ở hiện tại: Lang thang không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Bố: **Vũ Xuân Đ**; Mẹ: **Lưu Thị R**; Tiền án: Năm 2016 bị TAND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt tù vì tội sử dụng trái phép chất ma túy; Tiền sự: Năm 2010 bị **UBND huyện V**, tỉnh Thái Bình ra quyết định đưa vào chữa bệnh bắt buộc vì sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2022 bị TAND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

Hiện đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 – thành phố Hà Nội; Địa chỉ: **Xã Y, thành phố Hà Nội**.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội:* Ông Dương Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

2. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Đinh Quang N** – Phó trưởng **Công an phường B**, thành phố Hà Nội. (Theo Quyết định giao quyền số 37/QĐ-GQXP ngày 18/05/2026 của Trưởng **Công an phường B**, thành phố Hà Nội).

NHẬN THẤY

1. Đối tượng **Vũ Ngọc C** bị **Công an phường B**, thành phố Hà Nội đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau:

Vào khoảng 16h giờ 15 ngày 18/05/2026; **Vũ Ngọc C** - SN 1974; nơi ĐKTT: **Thôn T, Xã T, Tỉnh Hưng Yên** đang đi lang một mình tại trên **phố M, phường B, thành phố Hà Nội**. Khi đến trước **số nhà B - phố M, phường B, Hà Nội** thì bị tổ công tác của **Công an phường B** kiểm tra hành chính. Tại thời điểm kiểm tra do anh **C** đang trong trạng thái phê thuốc (vì mới sử dụng ma túy) nên Công an phường lập biên bản kiểm tra hành chính và mời về trụ sở Công an phường để xác minh làm rõ. Tại Công an phường tôi được xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu. Kết quả xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của anh **C** thể hiện 01 vạch tại cột MOP dương tính với ma túy.

Công an phường B đã tiến hành xác minh nhân thân của **Vũ Ngọc C**, thể hiện: Đối tượng **Vũ Ngọc C** có lai lịch như trên có HKTT tại địa chỉ **Thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên**. Quá trình sinh sống tại địa phương có 01 tiền án tàng trữ TPCMT, 02 tiền sự đi cai nghiện. Đối tượng **C** bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 02/2026 cho đến nay, không khai báo tạm trú tạm vắng tại địa phương nào. Không thuộc diện truy nã, truy tìm. Không nằm trong bất kỳ diện quản lý người nghiện tại địa phương. Không đăng ký tham gia cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng. Không sử dụng hình thức thay thế cai nghiện ma túy khác bằng chất thay thế Methadol.

Theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở cai nghiện ma túy số 1- thành phố Hà Nội đối với **Vũ Ngọc C**, kết quả: Chính nghiện ma túy Heroine.

Ngày 22/5/2026 **Công an phường B**, thành phố Hà Nội có công văn số 1245/CABM gửi Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Ngọc C** kèm theo hồ sơ đề nghị.

2. Tại phiên họp:

2.1. Đại diện cơ quan đề nghị **Công an phường B**, thành phố Hà Nội trình bày:

Căn cứ vào vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ; hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thể hiện **Vũ Ngọc C** là người nghiện ma túy Heroine từ năm 2009 đến nay vẫn lệ thuộc vào ma túy. **Công an phường B** giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Ngọc C**.

2.2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội phát biểu ý kiến:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ

sở cai nghiện bắt buộc của Công an phường B, thành phố Hà Nội lập đảm bảo đúng thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; hồ sơ đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 103 của Luật xử phạt vi phạm hành chính. Các văn bản tổ tụng hành chính sau khi được ban hành đều được giao cho người bị đề nghị để họ thực hiện các quyền của mình theo quy định.

Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp đúng thời hạn quy định tại khoản 3 Điều 12 và Điều 17, Điều 18 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022. Thành phần phiên họp đúng quy định và phù hợp với quyết định mở phiên họp. Thẩm phán thực hiện đầy đủ các bước tiến hành phiên họp.

Căn cứ Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 17, Điều 18, Điều 21, Điều 23 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Điều 10, Điều 95 và 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1, 2 Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48 và 49 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC –TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; đề nghị Toà án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Ngọc C thời hạn từ 20 tháng đến 24 tháng.

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham dự phiên họp;

XÉT THẤY

[1]. Trình tự thủ tục tổ tụng:

Về hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Ngọc C đã đảm bảo đúng đối tượng quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; đảm bảo thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; đúng trình tự thủ tục, đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 40, Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

[2]. Nội dung: **Vũ Ngọc C** là người đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết việc sử dụng trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng để thỏa mãn sự nghiện ngập của bản thân mà **C** vẫn cố tình sử dụng ma túy.

Bản thân **C** sử dụng ma túy đã từ năm 2009 và lệ thuộc vào ma túy, sử dụng ma túy 1 ngày/1 lần, ngày gần nhất Chính sử dụng ma túy 18/5/2026. Lời khai của **C** phù hợp với kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu của **Công an phường B** và kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của **Cơ sở cai nghiện ma túy số A, thành phố Hà Nội** xác định **Vũ Ngọc C** nghiện ma túy Heroine.

Theo kết quả tra cứu của Cục hồ sơ nghiệp vụ - **Bộ C1** thể hiện **Vũ Ngọc C** có 01 tiền án tàng trữ TPCMT, 02 tiền sự đi cai nghiện.

Như vậy, **Vũ Ngọc C** là người nghiện ma túy đã đủ 18 tuổi, không đăng ký đi cai nghiện tự nguyện và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thuộc diện quản lý người sau cai nghiện ở địa phương.

Căn cứ định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021, **Vũ Ngọc C** thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đề nghị của **Công an phường B**, thành phố Hà Nội và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Ngọc C** có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 3, Điều 20, 21, Điều 23, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBNTQH13 ngày 31/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 04, Điều 8, Điều 9, Điều 17, Điều 18, Điều 21, Điều 23 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Điều 10, Điều 95 và 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1, 2 Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48 và 49 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC –TANDTC ngày 01/3/2025 của **Bộ C1** – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với anh **Vũ Ngọc C.**

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc là 22 (Hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - thành phố Hà Nội (ngày 22/5/2026).

3. Anh **Vũ Ngọc C** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

Công an phường B, thành phố Hà Nội có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. **Công an phường B**, thành phố Hà Nội có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Công an phường Bạch Mai, Tp Hà Nội;
- Viện kiểm sát khu vực 3- Hà Nội;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm